

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22/11/2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2024/TLST- DS ngày 30/10/2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1987;

Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1992;

Cùng địa chỉ: Khu phố C, phường H2, thị xã TT, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện theo uỷ quyền của chị H1 là anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1987; địa chỉ: Khu phố C, phường H2, thị xã TT, tỉnh Bắc Ninh.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1987; địa chỉ: Khu phố Y, phường G, thị xã TT, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Văn V có nghĩa vụ trả anh Nguyễn Xuân H, chị Nguyễn Thị H1 số tiền **550 (Năm trăm năm mươi)** triệu đồng. Phân kỳ trả nợ: 12 tháng, 11 tháng đầu mỗi tháng trả 46 triệu đồng, tháng cuối cùng trả nốt số tiền 44 triệu đồng, ngày trả là ngày 25 hàng tháng của tháng dương lịch. Thời hạn bắt đầu trả nợ là 25/12/2024, thời hạn cuối cùng là 25/11/2025. Cụ thể:

1. Ngày 25/12/2024 trả số tiền 46 triệu đồng.
2. Ngày 25/01/2025 trả số tiền 46 triệu đồng.
3. Ngày 25/02/2025 trả số tiền 46 triệu đồng.
4. Ngày 25/3/2025 trả số tiền 46 triệu đồng.
5. Ngày 25/4/2025 trả số tiền 46 triệu đồng.

6. Ngày 25/5/2025 trả số tiền 46 triệu đồng.
7. Ngày 25/6/2025 trả số tiền 46 triệu đồng.
8. Ngày 25/7/2025 trả số tiền 46 triệu đồng.
9. Ngày 25/8/2025 trả số tiền 46 triệu đồng.
10. Ngày 25/9/2025 trả số tiền 46 triệu đồng.
11. Ngày 25/10/2025 trả số tiền 46 triệu đồng.
12. Ngày 25/11/2025 trả số tiền 44 triệu đồng.

Trường hợp anh Nguyễn Văn V vi phạm bất kỳ phân kỳ trả nợ nào thì anh H, chị H1 có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành quyết định của Tòa án buộc anh V phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Án phí: Áp dụng khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí lệ phí Tòa án. Anh Nguyễn Văn V phải chịu 13 (Mười ba) triệu đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại anh Nguyễn Xuân H, chị Nguyễn Thị H1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 19.697.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số BLTU/24/0001494 ngày 29/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã TT, tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án phải chịu một khoản tiền lãi suất theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh
- VKS và THADS tx TT;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Đã ký
Vũ Thị Minh Nguyệt